TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Tuyết Mai

Ông Nguyễn Đức Thọ

Thư ký phiên tòa: Bà Lã Minh Ngà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tư- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1990 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu *, thị trấnT, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), bị cáo không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 25/7/2019 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Ông Lộc Văn N, sinh năm 1973, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 22 tháng 7 năm 2019, Tổ công tác Cảnh

sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu *, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thấy Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn, qua khám xét phát hiện bên túi quần trái của Nguyễn Văn T có 24 gói chất bột mầu trắng được gói trong giấy trắng có dòng kẻ.

Tại bản kết luận giám định số: 297/KL-PC09 ngày 24 tháng 7 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gói trong giấy trắng có dòng kẻ thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là ma túy Heroine, tổng trọng lượng là 0,97 gam (đã trừ bì).

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Văn T về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, tổng trọng lượng là 0,97 gam (đã trừ bì) và; 01 thẻ điều trị Methadone; trả cho bị cáo 51.000 đồng (năm mươi mốt nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen cũ do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, cụ thể: Khoảng 9 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2019 Nguyễn Văn T đi từ thị trấn T, xuống cửa khẩu Tân T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn rồi đi theo đường mòn biên giới sang Trung quốc mua của người đàn ông Trung Quốc (bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ) 1000.000 đồng được 24 gói ma túy đựng trong 02 túi ni lon màu trắng, rồi bắt xe khách về thị trấn T, rồi đi bộ về nhà và bị bắt quả tang như đã kể trên.

Khi bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thu giữ: 02 túi ni lon màu trắng, 01 túi đựng 08 gói ma túy Heroine, 01 túi đựng 16 gói ma túy Heroine, tổng cộng 24 gói; 01 điện thoại di động Nokia màu đen cũ; 01 thẻ điều trị Methadone và 51.000 đồng (năm mươi mốt nghìn đồng). Đối với các vật chứng nói trên bị cáo không có ý kiến gì.

Người làm chứng là anh Lộc Văn N, tại phiên tòa cho rằng khi Cơ quan Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Nguyễn Văn T tàng trữ ma túy đã mời ông đến chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận đúng với sự việc ông được chứng kiến.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại Khu *, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Văn T bị tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, tàng trữ 24 gói ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,97 gam. Tại bản kết luận giám định số: 297/KL-PC09 ngày 24 tháng 7 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gói trong giấy trắng có dòng kẻ thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là ma túy Heroine. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định đưa vào cơ sở giáo dục và Tòa án nhân thành phố Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đã bị kết án, nhưng bị cáo không chịu lấy đó là bài học cho bản thân, rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải áp dụng mức

hình phạt thực sự nghiêm khắc để trừng trị bị cáo và đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự. Đó là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cho bị cáo đi cải tạo tập chung để bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình đồng thời giáo dục bị cáo trở nhà người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng: 24 gói ma túy Heroine tổng trọng lượng 0,97 gam đựng trong bì thư niêm phong và 01 thẻ điều trị Methadone là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tich thu tiêu hủy; đối với 51.000 đồng (năm mươi mốt nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen cũ do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 7 năm 2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 24 gói ma túy Heroine tổng trọng lượng 0,97 gam đựng trong bì thư niêm phong và 01 thẻ điều trị Methadone; trả cho Nguyễn Văn T 51.000 đồng (năm mươi mốt nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen cũ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; Ủy nhiệm chi số 17 ngày 04 tháng 10 năm 2019)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Bình